

## COLLECTIVE ECONOMIC DEVELOPMENT IN AGRICULTURE IN AN GIANG PROVINCE

**Vo Hoang Dong**

*An Giang University - Vietnam National University Ho Chi Minh City*

ARTICLE INFO	ABSTRACT
<b>Received:</b> 22/12/2023	The collective economy is an economic component with an important position and role in the national economy. Collective economic development, with cooperatives at its core, is a consistent policy of the Party and the State. Over the years, An Giang province has had many guidelines and policies to promote the collective economy and cooperatives in agriculture, contributing to agricultural restructuring associated with new rural construction. Through the use of historical, logical, analytical, and synthesized research methods, the article focuses on assessing the current situation of collective economic development and cooperation in agriculture of An Giang province over the past time. Research results show that the collective economy and agricultural cooperatives have thrived in quantity and quality, brought practical benefits to cooperative members and farmers; and formed production linkage models along the value chain; application of science and technology in agricultural production has been enhanced. Thereby, the article draws some solutions to contribute to promoting collective economic development and cooperation in agriculture in the locality in the coming time.
<b>Revised:</b> 01/3/2024	
<b>Published:</b> 01/3/2024	
<b>KEYWORDS</b>	
Collective economy	
Cooperatives	
Agriculture	
Vietnamese Mekong Delta	
An Giang province	

## PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ TRONG NÔNG NGHIỆP Ở TỈNH AN GIANG

**Võ Hoàng Đông**

*Trường Đại học An Giang - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh*

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
<b>Ngày nhận bài:</b> 22/12/2023	Kinh tế tập thể là thành phần kinh tế có vị trí, vai trò quan trọng của nền kinh tế quốc dân. Phát triển kinh tế tập thể, mà nòng cốt là hợp tác xã là một chủ trương nhất quán của Đảng và Nhà nước. Trong những năm qua, tỉnh An Giang đã có nhiều chủ trương, chính sách để thúc đẩy kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nông nghiệp phát triển, góp phần tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Thông qua việc sử dụng các phương pháp nghiên cứu lịch sử, logic, phân tích, tổng hợp, bài viết tập trung đánh giá thực trạng phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nông nghiệp của tỉnh An Giang thời gian qua. Kết quả nghiên cứu cho thấy, kinh tế tập thể, hợp tác xã nông nghiệp phát triển mạnh về số lượng, chất lượng, mang lại lợi ích thiết thực cho các thành viên hợp tác xã và nông dân; hình thành các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất nông nghiệp được tăng cường. Qua đó, nghiên cứu đưa ra một số giải pháp góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nông nghiệp ở địa phương trong thời gian tới.
<b>Ngày hoàn thiện:</b> 01/3/2024	
<b>Ngày đăng:</b> 01/3/2024	
<b>TỪ KHÓA</b>	
Kinh tế tập thể	
Hợp tác xã	
Nông nghiệp	
Đồng bằng sông Cửu Long	
Tỉnh An Giang	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.9465>

Email: [vhdong@agu.edu.vn](mailto:vhdong@agu.edu.vn)

<http://jst.tnu.edu.vn>

126

Email: [jst@tnu.edu.vn](mailto:jst@tnu.edu.vn)

## 1. Giới thiệu

Kinh tế tập thể đóng vai trò quan trọng, góp phần đưa nền nông nghiệp từ sản xuất nhỏ, phân tán lên sản xuất lớn, tập trung. Kinh nghiệm từ thực tiễn trên thế giới và ở Việt Nam ngày càng khẳng định, kinh tế tập thể, hợp tác xã tiếp tục là những mô hình hoạt động hiệu quả, phù hợp với điều kiện cạnh tranh ngày càng gay gắt. An Giang là tỉnh nông nghiệp trọng điểm ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long, có đóng góp rất quan trọng trong việc đảm bảo an ninh lương thực quốc gia và phục vụ xuất khẩu nông sản của Việt Nam. Trong những năm qua, An Giang tập trung tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, việc phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã luôn được tinh quan tâm, ban hành nhiều chủ trương, chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện thúc đẩy khu vực này phát triển. Đặc biệt, trong lĩnh vực nông nghiệp, các hợp tác xã phát triển mạnh về số lượng, chất lượng; mở ra nhiều dịch vụ mới, phục vụ và mang lại lợi ích thiết thực cho các thành viên của hợp tác xã và nông dân; từng bước hình thành các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, nâng cao chất lượng nông sản, phục vụ nhu cầu ngày càng cao của thị trường.

Trong thời gian qua, nghiên cứu về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, thực trạng, giải pháp về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nông nghiệp ở phạm vi cả nước và từng vùng, từng địa phương nói riêng đã có một số công trình tiêu biểu.

Về chủ trương, chính sách phát triển kinh tế tập thể, mà nòng cốt là hợp tác xã trong nông nghiệp của Đảng, Nhà nước, theo Nguyễn Mạnh Hùng và Đoàn Xuân Thủy [1], trong công cuộc đổi mới, Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chính sách thúc đẩy, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã nông nghiệp như Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể và Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn,... nhờ đó mà hợp tác xã nông nghiệp đã có bước phát triển mới, góp phần thúc đẩy phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và vị thế của nông dân ở nước ta thời gian qua. Còn Bùi Trường Giang và các cộng sự [2] thì cho rằng Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng có đề cập đến việc tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương cơ cấu lại nông nghiệp, phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại và nông dân văn minh. Vì thế, việc phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc tái cơ cấu sản xuất, thúc đẩy phát triển nông nghiệp, nâng cao thu nhập và đời sống của nông dân.

Đánh giá về vai trò, thành tựu của kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nông nghiệp, Nguyễn Ngọc Báo [3] chỉ ra kinh tế tập thể, hợp tác xã đóng vai trò nòng cốt, góp phần quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi; trong đó đặc biệt là tạo việc làm, tăng thu nhập, thay đổi nhận thức và tập quán sản xuất, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, gắn phát triển kết cấu hạ tầng nông thôn, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn,... Tác giả Nguyễn Thị Tuyết Trinh [4] thì cho rằng những kết quả đạt được trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã nông nghiệp trong thời gian qua là do ngành nông nghiệp xác định nhiệm vụ tổ chức lại sản xuất, xây dựng liên kết chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp và phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và là một trong 3 trụ cột của quá trình cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Tác giả Ngô Thị Quang [5] cũng khẳng định qua 20 năm (2002 - 2022) thực hiện Nghị quyết số 13 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX thì số lượng hợp tác xã nông nghiệp phát triển nhanh chóng, đã góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hiệu quả sản xuất nông nghiệp và thu nhập của người nông dân, góp phần phát triển kinh tế đất nước.

Về đánh giá thực trạng, đề xuất giải pháp để phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nông nghiệp, tác giả Nguyễn Thị Như Tâm [6] đi sâu làm rõ thực trạng hoạt động của các tổ hợp tác, hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hiện nay; qua đó đưa ra nhận xét, đánh giá hoạt động và chỉ rõ nguyên nhân của những hạn chế trong quá trình phát triển hợp tác xã nông nghiệp. Tác giả Nguyễn Thị Huyền [7] cho rằng kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nông nghiệp ở nước ta trong thời gian phát triển mạnh mẽ. Số lượng hợp tác xã thành lập mới tăng lên; doanh thu và thu

nhập của người lao động trong hợp tác xã được cải thiện; trình độ cán bộ quản lý được nâng cao rõ rệt. Trong sản xuất nông nghiệp đã có nhiều hợp tác xã tạo điều kiện cho các hộ nông dân liên kết với nhau để chuyên từ sản xuất nhỏ, manh mún, phát triển thành sản xuất hàng hóa tập trung quy mô lớn, hiệu quả cao. Tuy nhiên vẫn còn nhiều hạn chế, tồn tại cần phải khắc phục. Tác giả đã đề xuất các giải pháp về phát huy vai trò của nhà nước, xây dựng hợp tác xã kiểu mới, phát triển các sản phẩm chủ lực, phát triển chuỗi logistic,... Qua nghiên cứu của mình, các tác giả Nhị Lê và Nguyễn Thị Thu Huyền [8] đã khái quát lại mô hình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã ở một số nước trên thế giới như Nhật Bản, Ấn Độ, Thái Lan, Hàn Quốc,... Đồng thời, qua đánh giá thực trạng, các tác giả đã đề xuất một số nhóm giải pháp về tầm nhìn, về nguồn lực đầu tư và phát triển, về tổ chức hệ thống và vận hành,... góp phần phát triển mạnh mẽ hơn nữa kinh tế tập thể, hợp tác xã nông nghiệp ở Việt Nam trong giai đoạn tới.

Có thể nhận thấy, các công trình nghiên cứu đã công bố tập trung phân tích làm rõ vai trò, thực trạng, sự đóng góp của kinh tế tập thể, mà nòng cốt là hợp tác xã trong phát triển nông nghiệp, đóng góp quan trọng cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Kế thừa những công trình nghiên cứu trước đó, bài viết bước đầu góp phần khái quát cơ bản những chủ trương, chính sách, thực trạng, chỉ ra những tồn tại của kinh tế tập thể trong nông nghiệp ở tỉnh An Giang hiện nay. Từ đó, nghiên cứu đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện và phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nông nghiệp của tỉnh trong thời gian tới.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Nội dung vấn đề nghiên cứu được triển khai qua các phương pháp nghiên cứu sau: phương pháp logic và lịch sử, phương pháp tổng hợp và phân tích để làm rõ thực trạng và kết quả phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nông nghiệp của tỉnh An Giang những năm qua và đề xuất các giải pháp trong thời gian tới.

## 3. Kết quả và bàn luận

### 3.1. Thực trạng phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp ở tỉnh An Giang

Kinh tế tập thể tồn tại dưới nhiều hình thức, phổ biến hơn cả là tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã,...; trong đó, hợp tác xã được coi là loại hình nòng cốt của kinh tế tập thể. Đây là một loại hình kinh tế tập thể khá phổ biến, hoạt động trên nhiều lĩnh vực đời sống xã hội và hiện diện ở các nền kinh tế có trình độ phát triển khác nhau, trên khắp thế giới. Trong những năm qua, tỉnh An Giang đã quán triệt và thực hiện các chủ trương của Đảng về kinh tế tập thể, hợp tác xã như: Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX “Về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể”; Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X “Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn”; Kết luận số 70-KL/TW ngày 9/3/2020 của Bộ Chính trị khóa XII “Về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể”;... Trên cơ sở đó, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện thúc đẩy khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã phát triển như: Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 09/5/2017 của UBND tỉnh phê duyệt “*Đề án Đổi mới phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác trong nông nghiệp tỉnh An Giang giai đoạn 2017 - 2020*”; Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 22/7/2019 của UBND tỉnh ban hành “*Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh*”; Quyết định số 2615/QĐ-UBND ngày 11/11/2020 của UBND tỉnh về “*Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 05 Khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh An Giang*”; Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh “*Thực hiện Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025*”; Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh về “*Thực hiện Chương trình hành động số 06-*

*CTr/TU ngày 29/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác gắn với tổ chức sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị ngành hàng chủ lực tỉnh An Giang năm 2022”;*... Nhờ đó mà việc phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nông nghiệp của tỉnh đạt được một số kết quả cụ thể như sau:

*Thứ nhất, hợp tác xã, tổ hợp tác trong nông nghiệp phát triển nhanh về số lượng, chất lượng.*

Năm 2023, toàn tỉnh An Giang có 220 hợp tác xã nông nghiệp, với 13.120 thành viên (tăng 40 hợp tác xã so với năm 2020). Trong đó, số hợp tác xã hoạt động hiệu quả trên 71,26%. Ngành nông nghiệp tỉnh còn tiến hành nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của 2 liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp với 20 hợp tác xã thành viên. Ngoài ra, toàn tỉnh hiện có 1.193 tổ hợp tác với gần 16.700 tổ viên [9]. Tổng số lao động thường xuyên là 2.534 người; thu nhập bình quân của thành viên, người lao động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là 63 triệu đồng/người/năm; doanh thu bình quân 5,7 tỷ đồng/năm; lãi bình quân 998 triệu đồng/năm [10].

Tỉnh đã tổ chức nhiều đợt tư vấn, hỗ trợ miễn phí cho các hợp tác xã về quy trình tuyên truyền, vận động thành lập hợp tác xã kiểu mới; công tác tổ chức đại hội, công tác kế toán hợp tác xã mà chủ yếu là các hợp tác xã nông nghiệp, vận tải, tiểu thủ công nghiệp. Đồng thời, hỗ trợ 20 triệu đồng/hợp tác xã nông nghiệp thành lập mới. Trong năm 2023, tỉnh đã hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm cho 4 hợp tác xã tham gia Đề án hợp tác xã kiểu mới theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ, với tổng vốn đầu tư trên 8,3 tỷ đồng. Trong đó, vốn ngân sách tỉnh gần 8 tỷ đồng [9].

Bên cạnh đó, tỉnh cũng chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các hợp tác xã, tổ hợp tác. Liên minh hợp tác xã tỉnh đã tổ chức 12 lớp tập huấn thu hút 11.239 lượt học viên là cán bộ quản lý, điều hành, sáng lập viên hợp tác xã, tổ hợp tác tham dự. Ngoài ra, liên minh hợp tác xã tỉnh còn tranh thủ các dự án của các tổ chức phi Chính phủ trong và ngoài nước tổ chức 85 lớp tập huấn, bồi dưỡng cho 2.256 lượt cho cán bộ quản trị hợp tác xã về kỹ năng đàm phán và thương lượng, ký kết hợp đồng [11]. Tỉnh còn triển khai chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ chuyên môn từ trung cấp đến đại học, hỗ trợ trả lương cho nhân lực trẻ về làm việc tại các hợp tác xã nông nghiệp. Đến cuối năm 2023, tỉnh đã tiếp nhận hồ sơ hỗ trợ đào tạo dài hạn cho 13 thành viên, người lao động đang làm việc tại hợp tác xã nông nghiệp; hỗ trợ trả lương cho 16 nhân sự trẻ có trình độ cao đẳng, đại học về làm việc có thời hạn tại 16 hợp tác xã nông nghiệp theo Nghị quyết 15/2022/NQ-HĐND, ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh [9].

*Thứ hai, khuyến khích phát triển, hợp tác, liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn.*

Việc phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã ở An Giang đem lại nhiều hiệu quả thiết thực trong sản xuất, giúp hình thành các vùng sản xuất chuyên canh, “cánh đồng lớn”. Diện tích thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ giữa hợp tác xã, tổ hợp tác với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực ngày càng tăng, thu hút nhiều doanh nghiệp, tập đoàn lớn tham gia. Điển hình như vùng chuyên canh sản xuất lúa gạo thực hiện liên kết với Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời, Tập đoàn Tân Long tại các huyện: Thoại Sơn, Châu Phú, Tri Tôn, Phú Tân, Châu Thành. Vùng liên kết sản xuất thủy sản (cá tra) quy mô lớn tại Long Xuyên, Châu Phú; vùng liên kết chăn nuôi heo tại huyện Tri Tôn, Tịnh Biên và Châu Phú; vùng liên kết chuyên canh trồng xoài tại huyện Chợ Mới, An Phú; vùng liên kết trồng chuối cây mô tại huyện Tri Tôn, Thoại Sơn,...

Năm 2020, có 22 doanh nghiệp ký hợp đồng liên kết, tiêu thụ với diện tích là 43.210 ha [12]. Năm 2023, có 88 hợp tác xã nông nghiệp có liên kết sản xuất - tiêu thụ với doanh nghiệp; 2 liên hiệp hợp tác xã thực hiện hợp tác, liên kết với gần 30 doanh nghiệp, với tổng diện tích thực hiện cả năm đạt 58.682 ha; diện tích liên kết tiêu thụ lúa đạt 52.109 ha, rau màu đạt 6.470 ha, cây ăn trái 103 ha [9]. Các doanh nghiệp liên kết chủ yếu là: Công ty cổ phần Tập đoàn Lộc Trời, Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Long, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang, Công ty TNHH Lương thực Tân Vương, Công ty TNHH Tân Thạnh An, Công ty TNHH An Thạnh, Công ty CP Quốc Tế Gia, Công ty TNHH Phước Thịnh,...

Tỉnh và Tập đoàn Lộc Trời đã ký kết chương trình hợp tác phát triển hợp tác xã kiểu mới gắn với xây dựng vùng nguyên liệu lúa gạo, trong đó giai đoạn 2020 - 2025 dự kiến sẽ thành lập mới 200 hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xây dựng thương hiệu gạo An Giang. Hay mô hình sản xuất lúa “Bao lợi nhuận” đã được triển khai ở huyện Thoại Sơn và huyện Phú Tân, với mục tiêu bảo đảm lợi nhuận cho thành viên, giúp nông dân an tâm sản xuất, không còn lo bị rơi vào cảnh “được mùa, mất giá”, tạo tiền đề cho sản xuất quy mô lớn.

*Thứ ba, đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số vào sản xuất nông nghiệp.*

Các sở, ban, ngành và cấp ủy, chính quyền địa phương luôn quan tâm, hỗ trợ các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã ứng dụng khoa học - công nghệ và chuyển đổi số để phục vụ sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị hàng hóa thể hiện qua việc liên kết ba bên (hộ nông dân, hợp tác xã, doanh nghiệp) trong sản xuất và tiêu thụ nông sản, qua đó đã đem lại hiệu quả thiết thực và góp phần thúc đẩy việc nâng cao hàm lượng khoa học, công nghệ, chất lượng, giá trị gia tăng cho sản phẩm nông nghiệp của tỉnh, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân.

Tỉnh hiện có 36 hợp tác xã nông nghiệp có ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, 28 hợp tác xã có ứng dụng chuyển đổi số [9]. Tiêu biểu như: sản xuất lúa ứng dụng công nghệ cao; canh tác lúa an toàn “mặt ruộng không dấu chân”; trồng dưa lưới trong nhà màng; sử dụng hệ thống tưới nhỏ giọt; trồng chanh bòn tím ứng dụng hệ thống tưới tiết kiệm; kết hợp sử dụng điều khiển quy trình canh tác nông nghiệp qua thiết bị số thông minh; nuôi lợn theo tiêu chuẩn VietGAP; hệ thống tưới sử dụng pin năng lượng mặt trời,... được tập trung tại các địa phương có diện tích sản xuất nông nghiệp lớn như: An Phú, Châu Phú, Phú Tân, Thoại Sơn và Tri Tôn. Ngoài ra, tỉnh có 6 hợp tác xã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP 3 sao và 14 hợp tác xã có sản phẩm tiềm năng đạt chứng nhận sản phẩm OCOP 3 sao.

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, việc phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp ở tỉnh An Giang vẫn còn một số hạn chế, bất cập như: các hợp tác xã, tổ hợp tác liên kết với các tổ chức sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị hàng hóa chính của tỉnh phát triển chưa đồng bộ, khiến một số sản phẩm nông nghiệp hạn chế khả năng cạnh tranh trên thị trường. Vai trò của hợp tác xã là cầu nối trong thực hiện kết nối nông dân với nông dân, giữa nông dân và doanh nghiệp chưa rõ ràng, chưa đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường về chất lượng dịch vụ, chất lượng sản phẩm; các hợp tác xã nông nghiệp kiểu mới phát triển chậm, số hợp tác xã đủ khả năng thực hiện liên kết với doanh nghiệp chưa nhiều; số lượng doanh nghiệp lớn tham gia cùng hợp tác xã trong khâu chế biến sâu và tham gia các chuỗi giá trị gắn với ngành hàng chủ lực của tỉnh còn ít so với nhu cầu thực tế. Bên cạnh đó, các hợp tác xã nông nghiệp còn phải đối mặt với những thách thức lớn như: áp lực cạnh tranh sản phẩm trong tiến trình hội nhập quốc tế ngày càng gay gắt; hội đồng quản trị nhiều hợp tác xã lại chưa đáp ứng yêu cầu về trình độ, năng lực quản trị;...

### ***3.2. Một số giải pháp góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể gắn với tái cơ cấu nông nghiệp ở tỉnh An Giang trong thời gian tới***

Để tiếp tục xây dựng và phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã gắn với tổ chức lại sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trong thời gian tới, Đảng bộ tỉnh An Giang xác định quan điểm cần tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế trong chuỗi giá trị phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp, tập trung phát triển các ngành hàng chủ lực của tỉnh.

Mục tiêu đề ra trong Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 29/6/2021 của Tỉnh ủy An Giang là: hợp tác xã nông nghiệp phải trở thành trung tâm tổ chức sản xuất của từng vùng, từng khu vực; nông dân được khuyến khích tham gia vừa là thành viên của hợp tác xã, vừa là người trực tiếp sản xuất theo chuỗi giá trị đã thiết lập, liên kết với các doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm. Các tổ hợp tác được quan tâm nâng cao chất lượng hoạt động trở thành nguồn chính để phát triển thành các hợp tác xã kiểu mới, là trung tâm gắn kết các nông hộ sản xuất trong vùng, khu vực, là cầu nối liên kết với hợp tác xã cùng thực hiện các chuỗi liên kết với doanh nghiệp tiêu thụ. Phần

đầu đến cuối năm 2025, toàn tỉnh có trên 80% nông dân, hộ chăn nuôi là thành viên của hợp tác xã hoặc tổ hợp tác [13].

Qua nghiên cứu thực trạng phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nông nghiệp tại An Giang, chúng tôi đề xuất một số giải pháp nhằm đẩy mạnh phát triển hơn nữa kinh tế tập thể tại An Giang trong thời gian tới:

*Thứ nhất*, tăng cường sự lãnh đạo, điều hành, quản lý của các cấp ủy, chính quyền trong việc phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, tổ hợp tác gắn với tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị ngành hàng chủ lực của từng địa phương phù hợp với định hướng cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp theo hướng tập trung, hiện đại, hiệu quả.

Các cấp ủy, chính quyền các cấp trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, tổ hợp tác tại địa phương, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên; xác định rõ trách nhiệm cụ thể của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác gắn với tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị ngành hàng chủ lực.

Kiện toàn bộ máy Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã các cấp, đảm bảo vận hành hiệu quả, phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên; xác định cấp huyện giữ vai trò chính; xây dựng quy chế phối hợp, khen thưởng, kỷ luật nhằm nâng cao tính trách nhiệm của từng cá nhân, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã nông nghiệp.

Tập trung tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị, người lao động, thành viên hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp và đặc biệt là người dân hiểu rõ về kinh tế tập thể, hợp tác xã, vai trò quan trọng và lợi ích thiết thực trong liên kết sản xuất. Đối với đồng bào Khmer, công tác tuyên truyền phải được tiến hành trực quan, nội dung đơn giản, dễ hiểu.

*Thứ hai*, trên cơ sở quy hoạch của tỉnh và lợi thế sinh thái sản xuất nông nghiệp, mỗi địa phương cần xây dựng kế hoạch sản xuất nông nghiệp gắn với nhu cầu thị trường, định hướng phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác gắn với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị ngành hàng chủ lực.

Các địa phương trong tỉnh cần tập trung xây dựng các chương trình, chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác trong nông nghiệp. Bổ sung, xây dựng các chính sách khuyến khích phát triển, có biện pháp lồng ghép vào các chương trình, dự án, đề án phát triển kinh tế - xã hội ngắn hạn và dài hạn.

Khuyến khích nông dân cùng mục tiêu phát triển thành tổ hợp tác, hợp tác xã để liên kết với doanh nghiệp theo liên kết dọc, liên kết ngang, hoặc phát triển thành loại hình sản xuất doanh nghiệp trực thuộc hợp tác xã, người dân góp vốn bằng tiền hoặc đất, cùng sản xuất kinh doanh và chia sẻ lợi nhuận.

Phát triển hợp tác xã trở thành đơn vị tổ chức sản xuất, cung ứng dịch vụ logistic, tư vấn kỹ thuật nông nghiệp,... Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các hợp tác xã hiện có tham gia chuỗi giá trị ngành hàng chủ lực.

*Thứ ba*, khuyến khích các doanh nghiệp tham gia vào hoạt động của các hợp tác xã bằng việc tập trung triển khai có hiệu quả các chính sách hiện hành và đề xuất chính sách ưu tiên để có được sự hỗ trợ về vốn, kỹ thuật, nhân sự.

Tăng cường quảng bá, giới thiệu sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc trưng của tỉnh đến người tiêu dùng và các doanh nghiệp trong, ngoài nước, tạo lợi thế so sánh để thu hút các nhà đầu tư.

Tập trung triển khai có hiệu quả các chính sách hiện hành và đề xuất chính sách ưu tiên thu hút doanh nghiệp tham gia hình thành các hợp tác xã kiểu mới tại các địa phương, để có được sự hỗ trợ về nhân sự, tiềm lực vốn, kỹ thuật sản xuất.

Tạo quỹ đất sạch để thu hút và hỗ trợ các tập đoàn, doanh nghiệp tiềm năng đầu tư vào các dự án sản xuất, chế biến sản phẩm nông sản theo chuỗi giá trị gắn với sản phẩm chủ lực của địa phương.

*Thứ tư*, đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ quản lý, điều hành hợp tác xã đáp ứng xu thế chuyển đổi số, có khả năng tham gia hiệu quả vào chuỗi giá trị nông sản.

Đào tạo, tập huấn đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, đủ khả năng hỗ trợ hợp tác xã, tổ hợp tác tiếp cận và thụ hưởng các chính sách hiện hành; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp hữu ích giúp hợp tác xã phát triển lên tầm cao mới.

Xây dựng đội ngũ chuyên gia tư vấn và tư vấn cho hợp tác xã nông nghiệp. Phát triển mạng lưới khuyến nông thông qua việc trang bị, nâng cao kiến thức cho cán bộ khuyến nông về hợp tác xã, về thị trường, chuỗi giá trị, về chính sách của Nhà nước.

Tiếp tục hỗ trợ các hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp về nhân sự có trình độ đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn tại hợp tác xã, trong đó, chú trọng chức danh giám đốc hợp tác xã đảm bảo đủ năng lực để đảm nhiệm tốt công tác quản trị hợp tác xã. Hỗ trợ trẻ hóa đội ngũ quản lý, điều hành của hợp tác xã, tổ hợp tác có trình độ khoa học - kỹ thuật phù hợp với yêu cầu phát triển.

Tăng cường tổ chức cho các hợp tác xã, tổ hợp tác đi khảo sát, tham quan học tập kinh nghiệm hoạt động của các hợp tác xã sản xuất, kinh doanh điển hình trong và ngoài tỉnh.

*Thứ năm*, có chính sách đặc thù khuyến khích các hợp tác xã ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất; trọng tâm là công nghệ sau thu hoạch và chế biến sản phẩm, bảo đảm yêu cầu về an toàn chất lượng, truy xuất nguồn gốc và nâng cao giá trị gia tăng của nông sản.

Ứng dụng mạnh mẽ thành tựu cách mạng công nghiệp lần thứ 4 vào quản lý hợp tác xã, hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật sản xuất,...; đẩy mạnh hoạt động sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh cho các sản phẩm nông nghiệp chủ lực.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ vào quá trình tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị (nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ thông tin, các tiêu chuẩn chất lượng đảm bảo an toàn và truy xuất nguồn gốc,...). Hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu cho các nông sản đặc sản, sản phẩm OCOP và các sản phẩm chủ lực, tiềm năng của tỉnh; trao quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “An Giang” cho nông sản chủ lực.

Hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ, phát triển các mô hình sản xuất bền vững như nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, kinh tế tuần hoàn, nông nghiệp thông minh với khí hậu, chuyển đổi số.

Tạo điều kiện thuận lợi để hợp tác xã nông nghiệp tiếp cận tín dụng, các ngân hàng chủ động tháo gỡ khó khăn, triển khai các chương trình tín dụng đặc thù đối với một số mặt hàng nông sản có thế mạnh của tỉnh (lúa gạo, thủy sản, cây ăn quả,...), cho vay theo chuỗi giá trị đối với các sản phẩm chủ lực, có giá trị thương mại cao.

#### 4. Kết luận

Kinh tế tập thể, hợp tác trong nông nghiệp của tỉnh An Giang đã thể hiện được vai trò, vị trí của mình trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; là nhân tố quan trọng tạo nên sức mạnh trong sản xuất nông nghiệp và trong quá trình xây dựng nông thôn mới; góp phần nâng cao đời sống, thu nhập của người dân, đem lại ổn định trật tự chính trị, xã hội trên địa bàn. Do vậy, để phát triển kinh tế tập thể, hợp tác ở địa phương trong thời gian tới cần phải thực hiện đồng bộ các giải pháp từ tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy và chính quyền địa phương; chú trọng đến chất lượng, nâng cao hiệu quả kinh tế, đa dạng hóa ngành nghề, nâng cao chất lượng sản phẩm; thu hút ngày càng nhiều thành viên tham gia; tăng cường công tác củng cố, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động, mở rộng quy mô sản xuất, trên cơ sở phát huy nội lực, đẩy mạnh hợp tác với các thành phần kinh tế khác, tăng lợi ích về kinh tế, góp phần thực hiện mục tiêu đến năm 2030, An Giang trở thành trung tâm sản xuất nông nghiệp, thủy sản ứng dụng công nghệ cao, trung tâm nghiên cứu và phát triển giống nông nghiệp, giống thủy sản và dược liệu.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] M. H. Nguyen and X. T. Doan, “Orientation for agricultural cooperative development in Vietnam in the new context,” July 09, 2022. [Online]. Available: <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/kinh-te/-/2018/825570/dinh-huong-phet-trien-hop-tac-xa-nong-nghiep-o-viet-nam-trong-boi-can-h-moi.aspx>. [Accessed Dec. 10, 2023].
- [2] T. G. Bui *et al.*, “Developing the collective economy for the successful implementation of ecological agriculture, modern countryside, and civilized farmers,” *Communist Review*, May 08, 2023. [Online]. Available: [https://en.tapchicongsan.org.vn/web/english/economy/detail/-/asset\\_publisher/mqd1ArxqSOBP/](https://en.tapchicongsan.org.vn/web/english/economy/detail/-/asset_publisher/mqd1ArxqSOBP/)

- content/developing-the-collective-economy-for-the-successful-implementation-of-ecological-agriculture-modern-countryside-and-civilized-farmers. [Accessed Dec. 10, 2023].
- [3] B. N. Nguyen, "Collective and cooperative economic development in new rural construction in ethnic minority and mountainous areas," *Journal of Ethnic Minorities Research*, vol. 9, no. 4, pp. 1-6, November 2020.
- [4] T. T. T. Nguyen, "Developing the collective and cooperative economy in the agricultural sector: Current situation and solutions," *Economy and Forecast Review*, no. 7, pp. 38-40, 2022.
- [5] T. Q. Ngo, "Some results and practical experiences after 20 years of implementation of resolution number 13 of the 5th central conference term IX (03-2002) about continuing innovation, development and enhancing effective collective economy," *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 228, no. 08, pp. 278-284, 2023.
- [6] T. N. T. Nguyen, "The necessity of developing an agricultural cooperative union model in the context of integration," *Industry and Trade Journal*, no. 1, pp. 91-95, 2018.
- [7] T. H. Nguyen, "Solutions to develop agricultural cooperatives in Vietnam," February 26, 2021. [Online]. Available: <https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/mot-so-giai-phap-nham-phat-trien-hop-tac-xa-nong-nghiep-o-viet-nam-hien-nay-78830.htm>. [Accessed Dec. 10, 2023].
- [8] L. Nhi and T. T. H. Nguyen, "Developing collective economy and cooperatives: An inevitable need for Viet Nam," *Communist Review*, no. 990, pp. 55-67, 2022.
- [9] T. Duc, "An Giang promotes collective economic development," January 17, 2024. [Online]. Available: <https://baoangiang.com.vn/an-giang-day-manh-phat-trien-kinh-te-tap-the-a385746.html>. [Accessed Jan. 17, 2024].
- [10] T. H. Dao, "Enhance the role of agricultural cooperatives in the mechanism of coordinating, linking, producing and consuming agricultural products in An Giang and the Mekong Delta region," November 14, 2023. [Online]. Available: <https://lmhtx.angiang.gov.vn/nang-cao-vai-tro-hop-tac-xa-nong-nghiep-trong-co-che-phi-hop-lien-ket-san-xuat-tieu-thu-san-pham-nong-nghiep-tai-an-giang-va-vung-dong-bang-song-cuu-long/>. [Accessed Dec. 10, 2023].
- [11] V. C. Tran, "Current status of organizing and implementing support and preferential policies for collective and cooperative economies in An Giang province," November 29, 2021. [Online]. Available: <https://vca.org.vn/thuc-trang-to-chuc-trien-khai-cac-chinh-sach-ho-tro-uu-dai-doi-voi-kinh-te-tap-the-hop-tac-xa-tren-dia-ban-tinh-an-giang-a24436.html>. [Accessed Dec. 10, 2023].
- [12] T. H. Dao, "Enhance the role of agricultural cooperatives in the ecosystem linking farmers - agricultural cooperatives - businesses to implement a sustainable agricultural and aquatic value chain in An Giang province," January 12, 2022. [Online]. Available: <https://lmhtx.angiang.gov.vn/nang-cao-vai-tro-hop-tac-xa-nong-nghiep-trong-he-sinh-thai-lien-ket-nong-ho-hop-tac-xa-nong-nghiep-doanh-nghiep-de-thuc-hien-chuoi-gia-tri-nong-thuy-san-ben-vung-tai-tinh-an-giang/>. [Accessed Dec. 10, 2023].
- [13] An Giang Party Committee, *Action Program No. 06-CTr/TU, June 29, 2021 on "Development of cooperatives and cooperative groups associated with agricultural production organizations along the value chain of key commodities in An Giang province in the period of 2021 - 2025"*, 2021.